

**QUYẾT ĐỊNH CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân gia đình thụ lý số : 118/2021/TLST-HNGĐ
ngày 24 tháng 6 năm 2021, giữa:

Nguyên đơn: Chị Lê Thị L, sinh năm 1993

Nơi cư trú: Xóm Q, xã T, huyện P, tỉnh Thái Nguyên

Bị đơn: Anh Phan Văn Q, sinh năm 1998

Nơi cư trú: Xóm Q, xã T, huyện P, tỉnh Thái Nguyên.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 51, 55 và Điều 57 của Luật Hôn nhân gia đình;

Căn cứ Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự và khoản 1 Điều 6; khoản 7 Điều
26; điểm a khoản 5; điểm b khoản 6 Điều 27 của Nghị quyết số: 326/2016/
UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội ban
hành Nghị quyết về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý sử dụng án phí và lệ phí
Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 26
tháng 8 năm 2021,

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên
bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 26 tháng 8 năm 2021 là
hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã
hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn
và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Lê Thị L và anh Phan Văn Q.
2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:
 - 2.1. Về quan hệ hôn nhân: Chị Lê Thị L và anh Phan Văn Q nhất trí thuận
tình ly hôn.

2.2. *Về con chung*: Chị Lê Thị L và anh Phan Văn Q xác định không có con chung và không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.3. *Về Tài sản chung; công nợ chung*: Chị Lê Thị L và anh Phan Văn Q đều xác định vợ chồng không có và không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.4. *Án phí ly hôn sơ thẩm*: Chị Lê Thị L tự nguyện nộp 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm nộp Ngân sách Nhà nước, được khấu trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp và được hoàn lại khoản tiền tạm ứng án phí 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0000501 ngày 22 tháng 6 năm 2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện huyện P, tỉnh Thái Nguyên.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- VKSND huyện P;
- UBND xã T;
- Lưu HS.

THẨM PHÁN

Nguyễn Ích Yên